

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2021/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Cửu, ngày 05 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 149, 150, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 85, 87, 88, 90, 91, 92, 93, 94 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000; các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 131 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 486/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Ngô Minh N, sinh năm: 1968

Địa chỉ: Số nhà 802, Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai

Số điện thoại: 0919.xxxxxx

- Bà Trần Thị Yến N, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Số nhà 802, Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai

Số điện thoại: 0911.xxxxxx

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành giữa ông Ngô Minh N và bà Trần Thị Yến N ngày 29/12/2020 thể hiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Minh N và bà Trần Thị Yến N hòa giải đoàn tụ không thành.

- Về con chung: Ông Ngô Minh N và bà Trần Thị Yến N có 02 con chung là anh Ngô Minh H, sinh ngày 28/10/1993 (chết ngày 13/12/2020) và chị Ngô

Quỳnh N, sinh ngày 14/01/2001. Chị N đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Ngô Minh N và bà Trần Thị Yến N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự: Ông Ngô Minh N, bà Trần Thị Yến N mỗi người chịu 150.000 đồng.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 29 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của bà N và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Minh N và bà Trần Thị Yến N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Ngô Minh N và bà Trần Thị Yến N có 02 con chung là anh Ngô Minh H, sinh ngày 28/10/1993 (chết ngày 13/12/2020) và chị Ngô Quỳnh N, sinh ngày 14/01/2001. Chị N đã trưởng thành, có khả năng lao động, đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Ngô Minh N và bà Trần Thị Yến N tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Ngô Minh N, bà Trần Thị Yến N mỗi người chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng lệ phí việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003467 ngày 08/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Ông N, bà N đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký tên và đóng dấu)

Võ Xuân Sơn